

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123 /2019/HS-ST
Ngày 10- 9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phong Phú.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Lã Ngọc Tường**

Ông Trần Huy Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lan** - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Khắc Việt** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2019/TLST- HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 417/2019/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu Quốc P - sinh ngày 12/6/1978 tại thành phố V, Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 3, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Thế Ch- sinh năm 1940; con bà: Đào Thị N- sinh năm 1938; Vợ: Đào Thị H - sinh năm 1978, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; - Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2016/HSST ngày 26/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 13 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2016, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017 và nộp án phí ngày 23/6/2016.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2019, đến ngày 03/7/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 30/6/2019 tại khu 2, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang Triệu Quốc P sinh năm 1978, trú tại khu 3, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng, P khai đây là túi ma túy Heroine để sử dụng và bán khi có người nghiện hỏi mua. Ngoài ra, còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 3594 2906 1612 246 và số imei: 3594 2906 1612 238 kèm 02 sim trong máy; tiền Việt Nam 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

Ngày 30/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ tiến hành trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng thu được của Triệu Quốc P.

Tại Bản kết luận giám định số 747/KLGD ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,630 gam, loại Heroine".

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.*

Hoàn lại 1,354 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi lấy mẫu giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Quốc P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 30/6/2019, Triệu Quốc P một mình đi xe khách đến khu vực thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, P gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên tên là Bình (P không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này) 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 1.400.000 đồng. P cầm gói ma túy đi đến một bãi đất trống ven đường và tách lấy một phần ma túy sử dụng cho bản thân. Phần ma túy còn lại P gói lại như cũ để bán và sử dụng. Sau đó P đi xe khách về nhà, khi đến khu vực thuộc khu 2, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, xuống xe. Khi P vừa đi bộ được một đoạn thì bị bắt quả tang và thu gói tang vật như trên.

Đối với nam thanh niên tên là Bình đã bán ma túy cho P, do P không biết rõ nhân thân, địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, vì vậy không xác định được nguồn gốc số ma túy của P.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 3594 2906 1612 246 và số imei: 3594 2906 1612 238 kèm 02 sim trong máy cùng số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của P khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của P.

Về điều kiện kinh tế của bị can: Cơ quan điều tra xác minh, xác định ngoài chiếc điện thoại di động, số tiền 700.000 đồng bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, Triệu Quốc P không có tài sản gì có giá trị.

Bản cáo trạng số 126/CT-VKSVT ngày 21/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Triệu Quốc P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Quốc P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Triệu Quốc P từ 33 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung công của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 3594 2906 1612 246 và số imei: 3594 2906 1612 238 cùng số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,354 gam Heroin đựng trong một bì niêm phong có số 747/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả và 02 sim điện thoại.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Quốc P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Triệu Quốc P không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Quốc P nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án...Do vậy có đủ cơ sở để quy kết: Hồi 14 giờ ngày 30/6/2019, tại khu 2, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Triệu Quốc P đang tàng trữ trái phép 1,630 gam ma túy, loại Heroine có nhằm để bán khi có người nghiện hỏi mua, thì bị Tổ công tác của Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang. Do vậy, P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép ma túy Heroine của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như kết luận và viện dẫn của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do vậy, Triệu Quốc P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, nội dung điều luật quy định

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2....

[3] Hội đồng xét xử đánh giá về tính chất, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa P. Để có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung tội phạm, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Về nhân thân: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu: Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2016/HSST ngày 26/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, xử phạt bị cáo 13 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2016, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017 và nộp án phí

ngày 23/6/2016 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy bị cáo có tài sản riêng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 3594 2906 1612 246 và số imei: 3594 2906 1612 238 cùng số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Đối với nam thanh niên tên là Bình đã bán ma túy cho P, do P không biết rõ nhân thân, địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, vì vậy không xác định được nguồn gốc số ma túy của P.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01(Một) bì niêm phong số 747/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại: 1,354 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 sim điện thoại đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1,5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

[1] Tuyên bố bị cáo Triệu Quốc P phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Triệu Quốc P 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2019

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Triệu Quốc P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số imei: 3594 2906 1612 246 và số imei: 3594 2906 1612 238 cùng số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,354 gam Heroin đựng trong một bì niêm phong có số

747/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả và 02 sim điện thoại.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố V).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Triệu Quốc P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP V;
- Cơ quan điều tra CATP V;
- Chi cục THADS TP V;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã H, TP. V;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong Phú